

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2017/HNGĐ – ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2017
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Bùi Nguyên Thoại;

2. Bà: Vũ Thị Hòa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2017/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/QĐST - HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 9, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi tạm trú: Tổ 25, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H;

Địa chỉ: tổ 9, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/5/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Đinh Thị T trình bày:

Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Văn H kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01, ngày 02 tháng 4 năm 2002. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được 13 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hoà hợp, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con, thiếu tôn trọng lẫn nhau dẫn đến cãi nhau. Thực tế vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không khắc phục được. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh H sinh được 02 cháu, cháu Hoàng Ngọc A, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Hoàng Kim A, sinh ngày 27/3/2010. Hiện tại cả hai cháu đang sống với chị T, nay ly hôn chị xin được nuôi cả hai cháu không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu tòa giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn H, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, giao thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh H nhưng anh H không có văn bản trả lời và không đến Tòa án, mặc dù anh H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, do anh H không đến nên không hoà giải được và đã phải hoãn phiên tòa vào ngày 11 tháng 8 năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai có quan điểm: Thẩm phán, hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đủ cơ sở để chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị T, xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn H và nuôi con theo qui định tại Điều 51 và Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên Tòa hôm nay chị Đinh Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hoàng Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ đúng theo qui định pháp luật.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đinh Thị T và anh Hoàng Văn H.

[2] Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Văn H kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01 vào ngày 02 tháng 4 năm 2002 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai chị Đinh Thị T vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn.

Qua sự cung cấp của ông Đinh Xuân H là bố của chị T thì chị T và anh H hiện tại đang sống ly thân, chị T đang ở nhà ông H cùng với hai con của chị T từ tháng 9/2016, khi chị T và anh H phát sinh mâu thuẫn gia đình hai bên có hòa giải nhưng mâu thuẫn không khắc phục được.

Xét thấy mâu thuẫn của chị T và anh H là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng do chị Thủy cung cấp là phù hợp với các lời khai của ông Đinh Xuân H là bố của chị T và xác nhận của tổ dân phố số 25, phường P. Tòa án đã triệu tập anh H 2 lần để hoà giải nhưng anh H không đến vì vậy Tòa án không hòa giải được. Nay chị T xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị T áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị T được ly hôn anh H.

[4] Về con: Chị T và anh H sinh được hai cháu, cháu Hoàng Ngọc A, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Hoàng Kim A, sinh ngày 27/3/2010. Hiện tại cả hai cháu đang sống với chị T. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị T có nguyện vọng nuôi cả hai cháu, xét thấy cả hai cháu đều muốn ở với mẹ, mặt khác chị T là hộ kinh doanh cá thể, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá và sản phẩm rượu, hàng tháng có thu nhập ổn định, từ khi vợ chồng sống ly thân cả hai cháu vẫn sống với chị T, chấp nhận yêu cầu của chị T giao chị T nuôi dưỡng hai cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn H.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung cháu Hoàng Ngọc A, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Hoàng Kim A, sinh ngày 27/3/2010 cho chị Đinh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hoàng Văn H không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về Án phí: Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0004277 ngày 19 tháng 5 năm 2017. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Đương sự(2);
- THA DS;
- UBND P. Di;
- Lưu TA, VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

TP Hoàng Duy Chiến báo cáo vụ án ly hôn:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 9, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi tạm trú: Tổ 25, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H;

Địa chỉ: tổ 9, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/5/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm nguyên đơn chị Đinh Thị T trình bày:

Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Văn H kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01, ngày 02 tháng 4 năm 2002. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được 13 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai bên không hoà hợp, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con, thiếu tôn trọng lẫn nhau dẫn đến cãi nhau. Thực tế vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không khắc phục được. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

* Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Hưng sinh được 02 cháu, cháu Hoàng Ngọc Anh, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Hoàng

Kim Anh, sinh ngày 27/3/2010. Hiện tại cả hai cháu đang sống với chị Thủy, nay ly hôn chị xin được nuôi cháu Hoàng Kim Anh, còn cháu Hoàng Ngọc Anh để anh Hưng nuôi.

* Về tài sản: Chị Thủy không yêu cầu toà giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn H, Toà án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, giao thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Hưng nhưng anh Hưng không có văn bản trả lời và không đến Toà án, mặc dù anh Hưng đã nhận được các văn bản tố tụng của Toà án, do anh Hưng không đến nên không hoà giải được và đã phải hoãn phiên toà vào ngày 11 tháng 8 năm 2017.

Quan điểm

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn H.

2. Về nuôi con chung:

2.1 Giao con chung cháu Hoàng Ngọc Anh, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Hoàng Kim Anh, sinh ngày 27/3/2010 cho chị Đinh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2 Anh Hoàng Văn H không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về Án phí: Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0004277 ngày 19 tháng 5 năm 2017. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.